

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒;

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Kinh tế**

Chuyên ngành: **Kế toán - Kiểm toán**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **LÊ QUỲNH LIÊN**

2. Ngày tháng năm sinh: **10/12/1988**; Nam ☐ ; Nữ ☒; Quốc tịch: **Việt Nam**;

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: **Xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **P1006 Tòa N01B chung cư K35, phố Tân Mai, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội**

6. Địa chỉ liên hệ: **P1006 Tòa N01B chung cư K35, phố Tân Mai, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội**

Điện thoại di động: **0917879989**

E-mail: **lienlq@neu.edu.vn**

7. Quá trình công tác:

Từ tháng 12 năm 2010 đến nay: **Giảng viên Bộ môn Nguyên lý Kế toán, Viện Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc dân**

Chức vụ: Hiện nay: **Giảng viên**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Phó Chủ tịch Công đoàn Viện Kế toán - Kiểm toán**

Cơ quan công tác hiện nay: **Đại học Kinh tế Quốc dân**

Địa chỉ cơ quan: **Số 207, đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội**

Điện thoại cơ quan: **024 36280208**

8. Đã nghỉ hưu: **Đang làm việc**

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng TS ngày 06 tháng 05 năm 2021; số văn bằng: NCS/2021/D5/52; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kế toán; Nơi cấp bằng TS: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam**
- Được cấp bằng ThS ngày 03 tháng 05 năm 2013; số văn bằng: A048578; ngành: Kinh doanh và quản lý; chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích; Nơi cấp bằng ThS: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam**
- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 06 năm 2010; số văn bằng: 00124161; Được cấp bản sao ngày 29 tháng 05 năm 2025, số vào sổ cấp bản sao: CQ/2025/0111; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán; Nơi cấp bằng ĐH: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam**
- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 12 năm 2021; số văn bằng: 012310; ngành: Ngôn ngữ Anh; chuyên ngành: Tiếng Anh thương mại; Nơi cấp bằng ĐH: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam**
- Đang là nghiên cứu viên của Chương trình Nghiên cứu sau tiến sĩ khóa 1 tại **Đại học Kinh tế Quốc dân**, thời gian nghiên cứu 2 năm (từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 01 năm 2026) theo Quyết định số 55/QĐ-ĐHKTQD ban hành ngày 25 tháng 01 năm 2024

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Đại học Kinh tế Quốc dân**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Các vấn đề về phân tích báo cáo tài chính và báo cáo quản trị của doanh nghiệp

Hướng nghiên cứu này tập trung vào việc phân tích các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính và báo cáo quản trị của doanh nghiệp nhằm đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp thông qua các yếu tố tác động đến điều chỉnh lợi nhuận, giá trị doanh nghiệp, tính thanh khoản, mức phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp...

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng 1 bao gồm:

- Hướng dẫn học viên cao học: Số thứ tự [1], [2], [3] trong mục 4 (3/3 CHV)
- Sách phục vụ đào tạo: Số thứ tự [1], [2], [3], [4] trong mục 5 (4/4 sách)
- Đề tài khoa học: Số thứ tự [1], [2], [4], [6] trong mục 6 (4/6 đề tài)
- Bài báo và báo cáo khoa học: Số thứ tự [1], [2], [4], [5], [6], [8], [9], [10], [13], [15], [16], [17], [19], [20], [22], [23], [24], [25], [26], [28], [29], [30], [31], [32], [36], [37], [38], [42], [43], [45], [47], [48], [49], [51], [54], [55] trong mục 7 (36/56 bài báo)

- Hướng nghiên cứu 2: Các vấn đề về kế toán và kiểm toán liên quan đến chất lượng thông tin kế toán

Hướng nghiên cứu này tập trung phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kế toán, bao gồm việc áp dụng chuẩn mực, mức độ tuân thủ nguyên tắc ghi nhận, trình bày thông tin trên báo cáo tài chính, và vai trò của kiểm toán độc lập trong việc đảm bảo độ tin cậy và chính xác của thông tin kế toán. Chất lượng thông tin kế toán không chỉ phản ánh hiệu

quả của hệ thống kế toán và quy trình lập báo cáo, mà còn thể hiện năng lực chuyên môn và tính trung thực của kế toán viên trong việc cung cấp thông tin hữu ích cho việc ra quyết định của doanh nghiệp.

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng 2 bao gồm:

- Sách phục vụ đào tạo: Số thứ tự [2], [3], [4] trong mục 5 (3/4 sách)
- Đề tài khoa học: Số thứ tự [1], [3], [4] trong mục 6 (3/6 đề tài)
- Bài báo và báo cáo khoa học: Số thứ tự [1], [2], [3], [4], [6], [9], [10], [12], [14], [20], [30], [31], [32], [33], [34], [35], [37], [44], [45], [46], [50], [54], [56] trong mục 7 (23/56 bài báo)

- Hướng nghiên cứu 3: Các vấn đề về kế toán và kiểm toán liên quan đến báo cáo phát triển bền vững của doanh nghiệp

Hướng nghiên cứu này tập trung đánh giá mức độ và các yếu tố ảnh hưởng đến việc công bố thông tin trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR), thông tin môi trường, xã hội và quản trị (ESG), đồng thời phân tích tác động của công bố thông tin trên báo cáo phát triển bền vững đến hiệu quả hoạt động và tình hình tài chính của doanh nghiệp, từ đó nâng cao uy tín doanh nghiệp, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững một cách hiệu quả.

Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng 3 bao gồm:

- Sách phục vụ đào tạo: Số thứ tự [3] trong mục 5 (1/4 sách)
- Đề tài khoa học: Số thứ tự [3], [5] trong mục 6 (2/6 đề tài)
- Bài báo và báo cáo khoa học: Số thứ tự [7], [11], [14], [18], [21], [27], [39], [40], [41], [46], [47], [52], [53], [56] trong mục 7 (14/56 bài báo)

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: **03 HVCH** bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp Cơ sở trở lên: **06 đề tài**, trong đó:

- Chủ nhiệm **03 đề tài cấp Cơ sở**
 - Tham gia **01 đề tài cấp Bộ và tương đương**
 - Tham gia **02 đề tài cấp Cơ sở**
- Đã công bố **56 bài báo khoa học**, trong đó:
- **08 bài báo khoa học** trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus, trong đó có **06 bài có IF>2**, và là tác giả chính của **05 bài báo khoa học** trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus.
 - **21 bài** đăng trên các tạp chí khoa học trong nước, trong đó có **16 bài** thuộc tạp chí 1 điểm nằm trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.
 - **27 bài** đăng trong kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế.

- Số lượng sách đã xuất bản: **04 sách**, tất cả 04 sách đều thuộc nhà xuất bản có uy tín; trong đó:

- Tham gia biên soạn **01 sách tham khảo**
- Tham gia biên soạn **02 giáo trình**
- Tham gia biên soạn **01 sách hướng dẫn**

15. Khen thưởng:

- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm 2023 theo Quyết định số 4483/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2023
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2022 theo Quyết định số 47/QĐ-BGDĐT ngày 05/01/2022
- Danh hiệu Nhà khoa học tiêu biểu Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2024 theo Quyết định số 104/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2025
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 4 năm liên tiếp: Từ năm học 2020-2021 đến năm 2024 theo các Quyết định số 1738/QĐ-ĐHKTQ ngày 06/10/2021, Quyết định số 1988/QĐ-ĐHKTQ ngày 14/09/2022, Quyết định số 947/QĐ-ĐHKTQ ngày 25/08/2023, Quyết định số 102/QĐ-ĐHKTQ ngày 23/01/2025
- Giấy khen của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân về việc đã có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học năm 2024 theo Quyết định số 202/QĐ-ĐHKTQD ngày 17/02/2025
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc đạt giải Ba Hội thi Bài giảng Online theo Quyết định số 2283/QĐ-ĐHKTQ ngày 15/11/2021
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về việc đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn 1956-2016 theo Quyết định số 1935/QĐ-ĐHKTQD ngày 12/10/2016

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi được Đại học Kinh tế Quốc dân tuyển dụng làm giảng viên đại học từ năm 2010, nhận bằng Tiến sĩ chuyên ngành Kế toán tại Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2021. Năm 2023, tôi đã tham gia khóa đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn dành cho giảng viên đại học tại Đại học Macquarie, Sydney, Australia trong thời gian 3 tháng. Nhờ đó, tôi đã có cơ hội tiếp cận các phương pháp giảng dạy tiên tiến, kỹ năng xây dựng bài giảng theo chuẩn quốc tế, cũng như mở rộng mạng lưới học thuật với các giảng viên và nhà nghiên cứu quốc tế. Trong suốt thời gian hơn 13 năm kể từ ngày được tuyển dụng chính thức, với vai trò là một giảng viên đại học, tôi tự đánh giá bản thân đã có quá trình tu dưỡng phẩm chất đạo đức không ngừng; luôn nỗ lực hoàn thiện và nâng cao trình độ chuyên môn; hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ về giảng dạy các chương trình và bậc học, tham gia sâu rộng và đạt những thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học thông qua việc chủ nhiệm và tham gia các đề tài khoa học các cấp, biên soạn các sách phục vụ đào tạo, công bố các bài báo trên các tạp chí và hội thảo khoa học trong nước và quốc tế uy tín. Đồng thời, tôi luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác do Đại học, Viện và Bộ môn phân công. Tôi tự đánh giá bản thân dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của Nhà giáo như sau:

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống:

Tôi đã không ngừng học tập và rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, và luôn giữ vững lập trường tư tưởng với vai trò là một Đảng viên. Tôi sống chan hòa, tôn trọng đồng nghiệp và bạn bè. Luôn giữ gìn uy tín và danh dự của một nhà giáo, tôi nêu gương tốt cho người học, tôn trọng và đối xử công bằng với người học, đồng thời bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của người học. Tôi cũng luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, cũng như các quy định của Đại học, Viện và Bộ môn.

- Về công tác giảng dạy và hướng dẫn người học:

Tôi luôn nỗ lực học hỏi, cố gắng hoàn thiện, trau dồi và nâng cao trình độ chuyên môn trong công tác giảng dạy. Tôi tham gia giảng dạy bằng hai ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt cho sinh viên các bậc học và loại hình đào tạo đại học tại Đại học Kinh tế Quốc dân, bao gồm: Hệ chính quy, chương trình chất lượng cao, chương trình cử nhân quốc tế BIFA, văn bằng hai, vừa học vừa làm và đào tạo từ xa. Tôi luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ giảng dạy, tuân thủ đúng tiến độ và nội dung học phần, áp dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả truyền đạt và đáp ứng tốt hơn các yêu cầu đào tạo do Đại học, Viện và Bộ môn đề ra. Tôi thực hiện giảng dạy theo đúng đề cương đã được phê duyệt, đồng thời tích cực hỗ trợ người học trong việc tự học và tiếp cận các nguồn tài liệu học thuật phong phú. Tôi cũng chủ động tiếp nhận phản hồi từ người học để cải thiện và nâng cao chất lượng bài giảng.

Năm 2021, với mong muốn áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, hiện đại và phù hợp trong bối cảnh dịch Covid-19, tôi đã tích cực tham gia Hội thi “Bài giảng Online” do Trường tổ chức và đạt giải Ba. Hoạt động này không chỉ giúp tôi nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy mà còn góp phần đổi mới phương pháp truyền đạt nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của người học trong điều kiện giảng dạy trực tuyến.

Bên cạnh hoạt động giảng dạy trên lớp, tôi tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện khóa luận tốt nghiệp, đồng thời tôi cũng đảm nhận việc hướng dẫn luận văn thạc sĩ cho học viên cao học thuộc hệ đào tạo sau đại học tại Đại học Kinh tế Quốc dân. Trong quá trình hướng dẫn, tôi luôn theo dõi sát sao tiến độ, hỗ trợ người học một cách trách nhiệm và nghiêm túc, nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được giao bởi Đại học và Viện Kế toán - Kiểm toán.

Tôi cũng luôn tận tâm hướng dẫn và hỗ trợ sinh viên đại học trong các hoạt động nghiên cứu khoa học. Nhiều năm liên tiếp, tôi tích cực tham gia hướng dẫn các nhóm sinh viên tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học và đạt nhiều thành tích giải Nhì, giải Ba, giải Khuyến khích cấp Trường. Những hoạt động nghiên cứu này cũng đã đóng góp quan trọng trong việc nâng cao chuyên môn, hỗ trợ hiệu quả cho nhiệm vụ giảng dạy và hướng dẫn người học tại Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Về nghiên cứu khoa học:

Đối với công tác nghiên cứu khoa học, tôi luôn xác định đây là một hoạt động quan trọng của giảng viên và không ngừng nỗ lực trong nghiên cứu khoa học. Hiện nay, tôi đang

là nghiên cứu viên khóa 1 của chương trình đào tạo sau tiến sĩ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trong 2 năm từ 2024 đến 2026. Việc tham gia chương trình này thể hiện cam kết của tôi trong việc tiếp tục phát triển năng lực nghiên cứu chuyên sâu, nâng cao chất lượng công bố quốc tế và đóng góp tích cực hơn cho hoạt động học thuật, đặc biệt trong các lĩnh vực kế toán, kiểm toán và phân tích. Đồng thời, tôi kỳ vọng rằng những kết quả nghiên cứu đạt được sẽ góp phần hỗ trợ hiệu quả cho công tác giảng dạy, hướng dẫn người học trong thời gian tới.

Tôi luôn nghiêm túc tham gia và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khoa học được Đại học, Viện và Bộ môn giao. Đồng thời, tôi tích cực nghiên cứu và công bố nhiều bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, trong đó phần lớn bài báo thuộc tạp chí 1 điểm nằm trong danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước; Và nhiều bài báo trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus uy tín thuộc phân nhóm Q1, Q2; Tôi cũng tích cực tham gia nhiều hội thảo khoa học uy tín trong và ngoài nước để có thể giao lưu, trao đổi và học hỏi kiến thức, kinh nghiệm từ các giảng viên, học giả trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, tôi cũng tham gia biên soạn giáo trình, sách tham khảo và sách hướng dẫn phục vụ cho đào tạo đại học và sau đại học. Tôi đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài cấp cơ sở, đề tài cấp Bộ và tương đương đã hoàn thành đạt kết quả tốt; đồng thời đang chủ trì và tham gia các nhóm nghiên cứu thực hiện đề tài cấp Bộ, và là thư ký khoa học của đề tài Nafosted đang thực hiện. Bên cạnh đó, tôi cũng là thành viên chính trong các nhóm nghiên cứu công bố quốc tế của Đại học Kinh tế Quốc dân.

Tôi cũng đã tham gia phản biện cho nhiều hội thảo khoa học quốc tế, tạp chí trong nước thuộc tạp chí 1 điểm theo danh mục của Hội đồng Giáo sư Nhà nước như: Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế và tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus có uy tín thuộc phân nhóm Q1, Q2 như: Applied Economics, Applied Economics Letters, Plos One, Cogent Business and Management, Entrepreneurial Business and Economics Review.

Với sự nỗ lực và cố gắng không ngừng trong hoạt động nghiên cứu khoa học, nhiều năm liền tôi luôn hoàn thành và vượt mức quy định về số giờ nghiên cứu khoa học do Nhà trường giao phó. Do đó, tôi đã vinh dự được nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm 2023 theo Quyết định số 4483/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2023, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 47/QĐ-BGDĐT ngày 05/01/2022 và danh hiệu Nhà khoa học tiêu biểu Đại học Kinh tế Quốc dân năm 2024 theo Quyết định số 104/QĐ-BGDĐT ngày 23/01/2025.

Tôi nhận thấy bản thân đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ của Nhà giáo theo quy định. Tôi luôn không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu đổi mới của đất nước, của ngành và của Đại học Kinh tế Quốc dân.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 13 năm 03 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020				18	420		420/778,8/189
2	2020-2021				03	435		435/591,3/189
3	2021-2022				04	525		525/879,0/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023				06	492		492/796,2/270
5	2023-2024			03	03	396		396/741,6/100
6	2024-2025				06	588		588/829,8/189

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam** số bằng: 012310; năm cấp: 2021

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: **Tiếng Anh**

- Chương trình Chất lượng cao, Viện đào tạo tiên tiến, chất lượng cao và POHE
- Chương trình Cử nhân quốc tế Kế toán - Tài chính BIFA, Viện Kế toán - Kiểm toán

- Nơi giảng dạy: **Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam**

d) Các hoạt động đào tạo và khoa học khác bằng tiếng nước ngoài: **Tiếng Anh**

- Tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho giảng viên trong 3 tháng từ 17/07/2023 đến 17/10/2023 tại Đại học Macquarie, Sydney, Australia theo Quyết định số 448/QĐ-ĐHKTQD ngày 18 tháng 05 năm 2023.
- Thư ký Hội thảo quốc tế 7th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB 2024) - Section Accounting and Auditing, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Tham gia trình bày tại Hội thảo quốc tế 9th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF 2024), Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Tham gia Hội thảo quốc tế 19th International Conference on Socio-Economic and Environmental Issues in Development (ISCEED 2024), Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Tham gia trình bày tại Hội thảo quốc tế 6th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB 2023), Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Tham gia Hội thảo quốc tế 3rd International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2020), Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

3.2. Tiếng Anh (Văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng	Hướng nghiên cứu
		NCS	HVCH	Chính	Phụ				
1	Dương Thu Hương		✓	✓		2023-2024	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Ngày 22/01/2025	H1
2	Phùng Thị Hằng		✓	✓		2023-2024	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Ngày 25/04/2024	H1
3	Phạm Duy Hưng		✓	✓		2023-2024	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Ngày 25/04/2024	H1

Ứng viên hướng dẫn học viên cao học theo hướng nghiên cứu sau:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Số thứ tự [1], [2], [3] trong mục 4 (3/3 CHV)

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn	Xác nhận của cơ sở GDĐH	Hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận TS							
	Kế toán tài chính - Công cụ để ra quyết định kinh doanh	Tham khảo	NXB Tài chính, 2021, ISBN: 978-604-792-753-1	33		Tham gia biên soạn mục 1.6 và mục 1.7 - Chương 1 - Kế toán trong doanh nghiệp Trang 40 - 46	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 25/06/2025 của Giám đốc, Đại học Kinh tế Quốc dân	H1
II	Sau khi được công nhận TS							
2	Nguyên lý kế toán	Giáo trình	NXB Đại học KTQD, 2022, ISBN: 978-604-330-177-9	26		Tham gia biên soạn mục 6.4 và bài tập, câu hỏi cuối chương 6 - Kế toán tài sản cố định Trang 124 - 129	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 25/06/2025 của Giám đốc, Đại học Kinh tế Quốc dân	H1 H2

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn	Xác nhận của cơ sở GDĐH	Hướng nghiên cứu
3	Kế toán quốc tế	Giáo trình	NXB Đại học KTQD, 2022, ISBN: 978-604-330-263-9	22		Tham gia biên soạn chương 2 - Hệ thống chuẩn mực kế toán theo nguyên tắc và theo quy định Trang 72 - 136	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 25/06/2025 của Giám đốc, Đại học Kinh tế Quốc dân	H1 H2 H3
4	Hướng dẫn học tập Nguyên lý kế toán	Hướng dẫn	NXB Đại học KTQD, 2025, ISBN: 978-604-4987-44-6	17		Tham gia biên soạn ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài tập và đáp án chương 6 - Kế toán tài sản cố định Trang 109 - 129	Giấy xác nhận sử dụng sách ngày 25/06/2025 của Giám đốc, Đại học Kinh tế Quốc dân	H1 H2

Ứng viên biên soạn sách theo các hướng nghiên cứu sau:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Số thứ tự [1], [2], [3], [4] trong mục 5 (4/4 sách)
- **Hướng nghiên cứu 2:** Số thứ tự [2], [3], [4] trong mục 5 (3/4 sách)
- **Hướng nghiên cứu 3:** Số thứ tự [3] trong mục 5 (1/4 sách)

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ	Hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận TS					
I.1	Đề tài cấp Bộ					
I.2	Đề tài cấp Cơ sở					
1	Nghiên cứu tác động của cấu trúc sở hữu đến điều chỉnh lợi nhuận của các công ty phi tài chính niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	Chủ nhiệm	KTQD/V.2019.71 Đề tài cấp Cơ sở	07/2019-06/2020	Biên bản nghiệm thu ngày 04/06/2020 KQ: Xuất sắc	H1 H2
II	Sau khi được công nhận TS					
II.1	Đề tài cấp Bộ					
2	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các doanh nghiệp lớn ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc	Thành viên	21/ĐTKHVP/2022-2023 Đề tài cấp Bộ và tương đương	09/2022-10/2023	Biên bản nghiệm thu số 08/ĐTKHVP/2022-2023 ngày 30/10/2023 KQ: Khá	H1

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ	Hướng nghiên cứu
II.2 Đề tài cấp Cơ sở						
3	Vai trò của kiểm toán độc lập trong mối quan hệ giữa thông tin trách nhiệm xã hội và giá trị doanh nghiệp	Chủ nhiệm	NEU1-2024.01 Đề tài cấp Cơ sở	07/2024-06/2025	Biên bản nghiệm thu ngày 16/04/2025 KQ: Tốt	H2 H3
4	The impact of earnings management on equity liquidity: Empirical evidence from non-financial firms listed in Vietnam	Chủ nhiệm	NEU-E2021.29 Đề tài cấp Cơ sở	07/2021-06/2022	Biên bản nghiệm thu ngày 30/06/2022 KQ: Tốt	H1 H2
5	Factors influencing sustainability reporting by Vietnamese listed companies	Thành viên	NEU-E2021.09 Đề tài cấp Cơ sở	07/2021-06/2022	Biên bản nghiệm thu ngày 29/07/2022 KQ: Xuất sắc	H3
6	The impact of the method presenting of cash flow statements of Vietnamese firms on the decisions of the lending institutions	Thành viên	NEU-E2021.12 Đề tài cấp Cơ sở	07/2021-06/2022	Biên bản nghiệm thu ngày 15/07/2022 KQ: Tốt	H1

Ứng viên thực hiện đề tài khoa học các cấp theo các hướng nghiên cứu sau:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Số thứ tự [1], [2], [4], [6] trong mục 6 (4/6 đề tài)
- **Hướng nghiên cứu 2:** Số thứ tự [1], [3], [4] trong mục 6 (3/6 đề tài)
- **Hướng nghiên cứu 3:** Số thứ tự [3], [5] trong mục 6 (2/6 đề tài)

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố:

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố: 56 bài (Trước khi được công nhận TS ứng viên có 11 bài, sau khi được công nhận TS ứng viên có 45 bài)

7.1.a.1. Bài báo khoa học công bố trên các Tạp chí khoa học

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận TS								
I.1	Tạp chí quốc tế: 01 bài báo								
1	Ownership structure and earnings management: Empirical evidence from Vietnam	3		Cogent Business & Management ISSN: 2331-1975 https://doi.org/10.1080/23311975.2021.1908006	ESCI Scopus Q2 (IF = 3.0)	82	Vol.8 No.1 1-21	2021	H1 H2

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
I.2	Tạp chí trong nước: 04 bài báo								
2	Board of directors' characteristics and earnings management: Empirical evidence from Vietnam	2		Journal of Economics and Development e-ISSN: 2632-5330 p-ISSN: 1859-0020			Special Issue, 44-55	2020	H1 H2
3	Tổng quan về kế toán giá trị hợp lý trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính tại các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán	1	✓	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương ISSN: 0868-3808			Số 541 81-83	2019	H2
4	Đánh giá về các phương pháp điều chỉnh lợi nhuận đương đại	1	✓	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương ISSN: 0868-3808			Số 554 59-61	2019	H1 H2
5	Xây dựng hệ thống kế toán trung tâm trách nhiệm quản lý trong các tổng công ty xây dựng ở Việt Nam	2	✓	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0012			Số đặc biệt tháng 12 53-58	2012	H1
II	Sau khi được công nhận TS								
II.1	Tạp chí quốc tế: 07 bài báo								
6	The influence of audit quality on real earnings management: Do leverage and cash flow matter?	1	✓	Journal of Economics and Development e-ISSN: 2632-5330 p-ISSN: 1859-0020 https://doi.org/10.1108/JED-05-2024-0190	ESCI Scopus Q1 (IF = 4.3)		Vol.27 No.2 144-157	2025	H1 H2
7	The impact of corporate social responsibility disclosure and board characteristics on firm performance: Evidence from Vietnam-listed firms	6	✓	International Journal of Monetary Economics and Finance e-ISSN: 1752-0487 p-ISSN: 1752-0479 https://doi.org/10.1504/IJMEF.2024.137552	Scopus Q4		Vol.17 No.1 97-122	2024	H3

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
8	Determinants influencing investment decisions of individual investors: The case of the developing economy	5		Journal of Governance & Regulation e-ISSN: 2306-6784 p-ISSN: 2220-9352 https://doi.org/10.22495/jgrv13i1art12	Scopus Q4		Vol.13 No.1 135-146	2024	H1
9	The impact of board characteristics and ownership structure on earnings management: Evidence from a frontier market	2	✓	Cogent Business & Management ISSN: 2331-1975 https://doi.org/10.1080/23311975.2022.2159748	ESCI Scopus Q2 (IF = 3.0)	38	Vol.10 No.1 1-19	2023	H1 H2
10	The association between upward and downward earnings management and equity liquidity: Empirical evidence from non-financial firms listed in Vietnam	4	✓	Cogent Business & Management ISSN: 2331-1975 https://doi.org/10.1080/23311975.2023.2211789	ESCI Scopus Q2 (IF = 3.0)		Vol.10 No.2 1-23	2023	H1 H2
11	Factors affecting corporate social responsibilities disclosure of listed companies in Vietnam	6	✓	Cogent Business & Management ISSN: 2331-1975 https://doi.org/10.1080/23311975.2022.2160578	ESCI Scopus Q2 (IF = 3.0)	16	Vol.10 No.1 1-22	2023	H3
12	Determinants of time for publication annual reports: Empirical evidence from non-financial listed companies in Vietnam	4		International Journal of Financial Studies ISSN: 2227-7072 https://doi.org/10.3390/ijfs10020043	ESCI Scopus Q2 (IF = 2.1)		Vol.10 No.2 1-21	2022	H2
II.2 Các bài viết đăng trên tạp chí trong nước: 17 bài báo									
13	Tác động của mức nắm giữ tiền mặt đến chi phí nghiên cứu và phát triển: Bằng chứng thực nghiệm từ các doanh nghiệp toàn cầu	1	✓	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 331 32-41	2025	H1

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
14	Ảnh hưởng của kiểm toán độc lập đến tác động của công bố trách nhiệm xã hội và quản trị công ty lên giá trị doanh nghiệp: Bằng chứng từ các công ty niêm yết tại Việt Nam	1	✓	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			Số 3 (562) 82-92	2025	H2 H3
15	Tác động của lợi ích cổ đông không kiểm soát đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp: Bằng chứng thực nghiệm từ các doanh nghiệp Bắc Mỹ	1	✓	Tạp chí Quản lý và Kinh tế Quốc tế ISSN: 2615-9848			Số 174 34-50	2025	H1
16	Financial constraints and R&D investment: International evidence	1	✓	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			No.1 (32) 62-66	2025	H1
17	Tác động của quản trị công ty đến chính sách cổ tức bằng tiền mặt: Nghiên cứu thực nghiệm tại các doanh nghiệp Việt Nam	1	✓	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế ISSN: 0866-7489			Số 1 (560) 100-107	2025	H1
18	Bất định trong chính sách khí hậu và chi phí chìm của doanh nghiệp xả thải hạng nặng: Bằng chứng thực nghiệm đa quốc gia	5		Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 333(2) 2-12	2025	H3
19	Tác động của chất lượng lợi nhuận đến tỷ suất lợi nhuận cổ phiếu của doanh nghiệp phi tài chính niêm yết tại Việt Nam	5	✓	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán e-ISSN: 2815-6137 p-ISSN: 2815-6129			Số 259 10-17	2025	H1
20	Phân tích tác động của vốn lưu động ròng tới điều chỉnh lợi nhuận thực của doanh nghiệp	1	✓	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			Số 282 73-76	2025	H1 H2

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
21	Tác động của đặc điểm hội đồng quản trị đến công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	✓	Tạp chí Khoa học Thương mại e-ISSN: 2815-5726 p-ISSN: 1859-3666			Số 194 102- 116	2024	H3
22	The non-linear relationship between R&D intensity and dividend payment: An empirical study across international countries	1	✓	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			No.5 (30) 134- 139	2024	H1
23	Assessing the influence of corporate governance on stock return volatility in the Vietnam context	1	✓	Journal of International Economics and Management ISSN: 2615-9856			Vol.24 No.3 119- 139	2024	H1
24	Financial structure and R&D intensity: International evidence	1	✓	Journal of Finance & Accounting Research ISSN: 2588-1493			No.6 (31) 131- 136	2024	H1
25	Tác động của quản lý vốn lưu động đến đầu tư nghiên cứu và phát triển	1	✓	Tạp chí Khoa học Thương mại e-ISSN: 2815-5726 p-ISSN: 1859-3666			Số 196 76-87	2024	H1
26	Tác động của chi phí R&D tới hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp: Bằng chứng từ các doanh nghiệp toàn cầu	1	✓	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán ISSN: 1859-4093			Số 274 78-81	2024	H1
27	Công bố thông tin trách nhiệm xã hội doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	1	✓	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 837 159- 162	2024	H3

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
28	Các nhân tố tác động đến cấu trúc vốn của các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	6	✓	Tạp chí Khoa học Thương mại e-ISSN: 2815-5726 p-ISSN: 1859-3666			Số 171 86- 102	2022	H1
29	The impact of board of directors' characteristics on firm performance of listed non-financial firms in Vietnam	2		Journal of Economics and Development e-ISSN: 2632-5330 p-ISSN: 1859-0020			Special Issue, 44-54	2021	H1

7.1.a.2. Bài báo khoa học công bố trên Kỷ yếu hội thảo khoa học

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
III	Trước khi được công nhận TS								
III.1	Hội thảo quốc tế: 02 bài								
30	Theories applied in research on corporate governance and earnings management	2		Conference Proceedings: 3 rd International Conference on Finance, Accounting and Auditing “Sustainable Development in Accounting, Auditing and Finance” (ICFAA 2020) ISBN: 978-604-946-957-2			701- 711	2020	H1 H2
31	Literature review of corporate governance and earnings management	2		Conference Proceedings: 2 nd International Conference on Finance, Accounting and Auditing “Contemporary Issues in Accounting, Auditing and Finance” (ICFAA 2019) ISBN: 978-604-946-742-4			893- 908	2019	H1 H2

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
III.2	Hội thảo quốc gia: 04 bài								
32	Mức độ giải thích của các mô hình điều chỉnh lợi nhuận theo tổng dồn tích đối với các doanh nghiệp phi tài chính niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	✓	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán và Kiểm toán (VCAA 2021) ISBN: 978604330149-6			1827-1836	2021	H1 H2
33	Nghiên cứu mối quan hệ giữa nhận thức của sinh viên ngành kế toán và định hướng áp dụng IFRS	2		Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán và Kiểm toán (VCAA 2021) ISBN: 978604330149-6			722-730	2021	H2
34	Những hướng tiếp cận về hệ thống thông tin kế toán (AIS) tại các doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	3		Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán và Kiểm toán trong bối cảnh Việt Nam gia nhập TPP và AEC (VCAA 2016) ISBN: 978-604-946-195-8			257-264	2016	H2
35	Thách thức trong quản lý sự chuyển tiếp từ kế toán trên cơ sở tiền đến kế toán trên cơ sở dồn tích trong khu vực công	1	✓	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán và Kiểm toán trong bối cảnh Việt Nam gia nhập TPP và AEC (VCAA 2016) ISBN: 978-604-946-195-8			385-392	2016	H2
IV	Sau khi được công nhận TS								
IV.1	Hội thảo quốc tế: 19 bài								
36	Liquidity, corporate governance, and firm value: Insightful analysis of non-financial listed companies in Vietnam	1	✓	Conference Proceedings: 10 th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF-2025) ISBN: 978-604-79-4510-8			346-364	2025	H1
37	The non-linear impact of corporate cash holdings on dividend payouts: The moderating role of auditor quality in North American firms	1	✓	Conference Proceedings: 21 st International Conference Socio-Economic and Environmental Issues in Development (ICSEED 2025) ISBN: 978-604-79-5010-2			216-232	2025	H1 H2

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
38	Exploring the dynamics of net working capital, cash management, and profitability in an international case study	1	✓	Conference Proceedings: 21 st International Conference Socio-Economic and Environmental Issues in Development (ICSEED 2025) ISBN: 978-604-79-5010-2			44-61	2025	H1
39	The influence of corporate social responsibility disclosure on stock volatility: A case study from non-financial listed firms in Vietnam	1	✓	Conference Proceedings: 9 th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF-2024) ISBN: 978-604-79-4510-8			399-414	2024	H3
40	Green finance and corporate social responsibility: A systematic review and conceptual foundation	1	✓	Conference Proceedings: 19 th International Conference Socio-Economic and Environmental Issues in Development (ICSEED 2024) ISBN: 978-604-79-4446-0			2487-2499	2024	H3
41	The non-linear impact of cash holdings on corporate social responsibility disclosure: An empirical study in Vietnam	1	✓	Conference Proceedings: 10 th International Conference for Young Researchers in Economics and Business (ICYREB 2024) ISBN: 978-604-492-867-8			549-566	2024	H3
42	Reassessing the influence of corporate cash holding on firm value: An empirical analysis of non-financial listed companies in Vietnam	1	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB 2023) ISBN: 978-604-330-939-3			107-120	2023	H1
43	Factors influencing the adoption intention of using digital banking within state-owned banks in Vietnam	2	✓	International Conference Proceedings: Vietnam in Partnership with Giants: Opportunities and Challenges (STIE 2023) ISBN: 978-604-301-116-6			654-682	2023	H1

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
44	Factors affecting the perception of professional ethics among accounting and auditing students in Vietnam	6	✓	Conference Proceedings: 17 th IFEAMA International Conference on Knowledge transformation and innovation in Global Society: From the perspectives in a transforming Asia (IFEAMA 2023) ISBN: 978-604-330-711-5			111- 133	2023	H2
45	How does the real earnings management affect firm value? Evidence from Vietnam listed firms	4	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2023) ISBN: 978-604-330-957-7			1082- 1098	2023	H1 H2
46	Examining the empirical evidence of audit quality within the nexus of corporate social responsibility and corporate financial performance: Insights from listed companies in Vietnam	6	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2023) ISBN: 978-604-330-957-7			1445- 1465	2023	H2 H3
47	The influence of corporate social responsibility information on dividend policy of enterprise in Hanoi and Ho Chi Minh City stock exchange	6	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2023) ISBN: 978-604-330-957-7			2433- 2455	2023	H1 H3
48	Determinants of loan bank choices among individual customers: An empirical study within Vietnam's state-owned banks	2	✓	International Conference Proceedings: Vietnam in Partnership with Giants: Opportunities and Challenges (STIE 2023) ISBN: 978-604-301-116-6			1297- 1323	2023	H1

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
49	The impact of capital structure on stock returns: Empirical analysis of non-financial firms listed in Vietnam stock market	6	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2023) ISBN: 978-604-330-957-7			2470-2492	2023	H1
50	Improving student satisfaction with accounting and auditing training programs at economics universities in Hanoi	6	✓	Conference Proceedings: 17 th IFEAMA International Conference on Knowledge transformation and innovation in Global Society: From the perspectives in a transforming Asia (IFEAMA 2023) ISBN: 978-604-330-711-5			134-165	2023	H2
51	The impact of board composition and ownership structure on dividend payout policy: Evidence from Vietnam	6	✓	Conference Proceedings: 6 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2023) ISBN: 978-604-330-957-7			769-793	2023	H1
52	Determinants influencing the application of green accounting in Vietnamese construction enterprises	2		Conference Proceedings: 5 th International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB 2022) ISBN: 978-604-330-515-9			121-140	2022	H3
53	Theories applied as a critical framework for researching corporate social responsibility disclosure: A systematic review of literature	3	✓	Conference Proceedings: 5 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2022) ISBN: 978-604-330-552-4			1650-1663	2022	H3
54	The impact of earnings management on liquidity: A literature review	2		Conference Proceedings: 4 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2021) ISBN: 978-604-330-144-1			1351-1363	2021	H1 H2

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố	Hướng nghiên cứu
IV.2	Hội thảo quốc gia: 02 bài								
55	Nghiên cứu ảnh hưởng của COVID-19 đến mối quan hệ giữa quản trị công ty và chính sách chi trả cổ tức của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	✓	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia 2025 - Kế toán, Kiểm toán và Quản lý rủi ro trong nền kinh tế số và hội nhập quốc tế (VCAA 2025) ISBN: 978-604-79-4965-6			723-745	2025	H1
56	Factors influencing accounting and auditing students' perceptions of corporate social responsibility: Evidence from National Economics University	6	✓	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia 2025 - Kế toán, Kiểm toán và Quản lý rủi ro trong nền kinh tế số và hội nhập quốc tế (VCAA 2025) ISBN: 978-604-79-4965-6			521-543	2025	H2 H3

Bài báo và báo cáo khoa học của ứng viên theo các hướng nghiên cứu sau:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Số thứ tự [1], [2], [4], [5], [6], [8], [9], [10], [13], [15], [16], [17], [19], [20], [22], [23], [24], [25], [26], [28], [29], [30], [31], [32], [36], [37], [38], [42], [43], [45], [47], [48], [49], [51], [54], [55] trong mục 7 (36/56 bài báo)
- **Hướng nghiên cứu 2:** Số thứ tự [1], [2], [3], [4], [6], [9], [10], [12], [14], [20], [30], [31], [32], [33], [34], [35], [37], [44], [45], [46], [50], [54], [56] trong mục 7 (23/56 bài báo)
- **Hướng nghiên cứu 3:** Số thứ tự [7], [11], [14], [18], [21], [27], [39], [40], [41], [46], [47], [52], [53], [56] trong mục 7 (14/56 bài báo)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:
Không

- a) Thời gian từ khi cấp bằng Tiến sĩ: Đủ theo quy định
- b) Hoạt động đào tạo:
- Thâm niên đào tạo: Đủ theo quy định
 - Khối lượng giảng dạy: Đủ theo quy định
 - Hướng dẫn chính NCS/HVCH: Đủ theo quy định
- c) Nghiên cứu khoa học: Đủ theo quy định
- d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo: Đủ theo quy định

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Lê Quỳnh Liên